

Bản án số: 98/2019/HS-PT

Ngày: 24 - 10 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thiên Hương;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hồng Thái và bà Lê Thị Thanh Thái.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Đình Phú, Thư ký TAND tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 86/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo Bùi Duy T, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019, của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***- Bị cáo bị kháng cáo:*** Bùi Duy T (tên gọi khác T đĩ), sinh năm: 1990 tại Bình Thuận, nơi cư trú: Khu phố X, phường P.T, thành phố P.T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là bà Lê Nguyễn Nhật L và 02 con tên Bùi Vĩ K, sinh năm: 2015, Bùi Linh Đ, sinh năm: 2018; tiền án: Tại Bản án số 91/2016/HS-ST, ngày 10/6/2016 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân dân: Tại Bản án số 91/2006/HS-ST, ngày 20/7/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tuyên phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 09/12/2007; bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 17/11/2018, đến ngày 26/11/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, đến ngày 23/02/2019, bị cáo bị bắt và tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:***

***Bị hại:*** Ông Phan Lê T, sinh năm: 1978, địa chỉ: Khu phố X, phường P.T, thành phố P.T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 16/10/2018 đến ngày 23/02/2019, trên địa bàn thành phố Phan Thiết, Bùi Duy T đã lợi dụng lúc đêm khuya, hoặc nhà vắng chủ nhiều lần thực hiện hành vi cạy phá khóa cửa nhà người khác, đột nhập để trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 12 giờ ngày 16/10/2018, Bùi Duy T đã dùng kèm công lực đem theo cắt khoen cửa, đột nhập vào nhà ông Phan Trọng T ở thôn Xuân Hòa, xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết, chiếm đoạt tài sản.

Theo bị hại khai số tài sản bị chiếm đoạt gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đỏ, mua năm 2009, giá trị còn lại thời điểm bị chiếm đoạt khoảng 3.000.000đ, 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu xám trị giá 4.500.000đ, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia trị giá 450.000đ, 05 chỉ vàng SJC trị giá 17.500.000đ và 5.000.000 tiền mặt. Tổng số tài sản bị T tài chiếm đoạt trị giá là **30.450.000 đồng**. Tuy nhiên, anh Tín không còn lưu giữ những giấy tờ mua bán các tài sản trên. Tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được, cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá tài sản chiếm đoạt, nhưng Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự đã xác định không có cơ sở để định giá tài sản.

Theo bị cáo Bùi Duy T khai nhận có chiếm đoạt 02 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell như anh Tín khai, nhưng chỉ thừa nhận đã lấy 03 chỉ vàng SJC và 2.000.000đ tiền mặt. Đồng thời sau khi trộm cắp, Tài khai đã bán 02 chiếc máy tính xách tay trên với giá 03 triệu đồng, 03 chỉ vàng SJC với giá 10.500.000đ, điện thoại Nokia, bị cáo cho người quen nhưng không nhớ là ai; Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo lời bị cáo khai là khoảng **15.500.000 đồng**.

**Vụ thứ hai:** Vào khoảng 20 giờ ngày 29/10/2018, Bùi Duy T dùng cây sắt cạy cửa đột nhập vào nhà vợ, chồng ông Phan Lê T và bà phạm Thị Hồng D ở khu phố 7, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, chiếm đoạt số tài sản.

Theo bị hại khai số tài sản bị chiếm đoạt gồm: 03 sợi dây chuyền và 01 bộ vừa dây chuyền, nhẫn hoa tai, tất cả đều bằng vàng 18K trị giá tổng cộng là: 38.500.000đ; 06 đôi hoa tai vàng 18K, trị giá là 14 triệu đồng; 09 chiếc nhẫn trị giá 21 triệu đồng; 02 vòng tay bạch kim trị giá 08 triệu đồng; một vòng tay ngọc trai trị giá 5.000.000đ; 04 đồng hồ đeo tay nam và nữ trị giá 7,3 triệu đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo trị giá 15 triệu đồng; 01 lồng và chim họa mi trị giá 4,6 triệu đồng; 01 điện thoại di động Iphone 5S mua năm 2016 trị giá 6,9 triệu đồng; 01 điện thoại di động hiệu Philip (được bạn tặng) không rõ giá trị. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **120.300.000 đồng**. Bị hại khai, không mất 02 thẻ vàng SJC như đã khai tại cơ quan điều tra.

Bị cáo Bùi Duy T xác nhận có lấy số tài sản như bị hại khai báo, sau khi trộm được tài sản trên Tài khai đã bán nhiều nơi và không nhớ cụ thể nơi bán. Số tiền bán tài sản của ông Tuấn, bà Duyên bị cáo khai: Bán máy tính xách tay hiệu Lenovo với giá 2,5 triệu đồng; lồng và chim họa mi bán 800.000đ; số vàng nữ

trang bán nhiều nơi được số tiền khoảng 27 triệu đồng; điện thoại Iphone 5S bán 500.000đ; Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo lời khai bị cáo là **30.800.000đ**.

Theo yêu cầu điều tra bổ sung số 01 ngày 06/8/2019, của Tòa án thành phố Phan Thiết cơ quan điều tra đã cho ông Tuấn, bà Duyên nhận dạng trong số 38 chiếc đồng hồ thu giữ từ bị cáo Tài, có 02 chiếc đồng hồ hiệu Michael Kors và Pintime. Tại kết luận định giá tài sản số 159, ngày 09/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự đã xác định: *Đồng hồ hiệu Michael Kors đơn giá 2, 2 triệu đồng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50% trị giá 1,1 triệu đồng, đồng hồ hiệu Pintime đơn giá 1,8 triệu đồng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50% trị giá 900.000đồng*; Cơ quan điều tra hiện đã giao trả hai chiếc đồng hồ này cho ông Tuấn, bà Duyên.

Ông Tuấn, bà Duyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại toàn bộ thiệt hại tài sản là 118.300.000 đồng (đã trừ trị giá 02 đồng hồ thu hồi được) và 05 triệu đồng tiền chi phí sửa chữa cửa nhà bị hư hỏng do hành vi cạy phá khóa để trộm cắp tài sản của bị cáo Tài, tổng cộng **123.300.000đ**.

**Vụ thứ 3:** Khoảng 03 giờ sáng, ngày 14/11/2018, Bùi Duy T dùng tay giật cửa đột nhập vào nhà ông Nguyễn Lê U, tọa lạc tại khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, chiếm đoạt số tài sản gồm: 01 máy tính xách tay hiệu HP; 01 tượng gỗ hình Gia Cát Lượng cao 60cm và 8.000.000 đồng tiền mặt; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 3310.

Sau khi lấy trộm được tài sản Tài đưa tài sản về cất giấu tại phòng trọ của mình ở khu phố 3, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết. Đối với máy tính xách tay, Tài khai đã bán cho cửa hàng sửa chữa điện thoại trên đường Phạm Ngọc Thạch do Nguyễn Thành Phúc làm chủ, với giá 3.500.000 đồng. Cơ quan điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã thu hồi chiếc máy tính xách tay nói trên từ Nguyễn Thành Phúc và những tài sản khác trong vụ trộm này, riêng số tiền 8.000.000 đồng Tài đã tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 220/KL-HĐĐG, ngày 23/11/2018, của Hội đồng định giá thành phố Phan Thiết trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 điện thoại di động Nokia 8800 trị giá 10.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 3310 trị giá 500.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu HP trị giá 12.600.000 đồng; 01 tượng gỗ hình Gia Cát Lượng bằng gỗ cẩm lai trị giá 8.500.000 đồng. Tổng giá trị: 31.600.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị can chiếm đoạt của ông Nguyễn Lê U trong lần phạm tội này là **39.600.000 đồng**.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản trên cho ông Nguyễn Lê U. Bùi Duy T cũng đã bồi thường lại số tiền 8.000.000 đồng đã chiếm đoạt của ông Uyên nên ông Uyên không có yêu cầu gì về dân sự.

Ông Nguyễn Thành Phúc yêu cầu Tài phải trả lại số tiền 3.500.000 đồng mà Phúc đã bỏ ra để mua chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, hiện Tài chưa trả lại cho số tiền trên cho ông Phúc.

**Vụ thứ 4:** Khoảng 11 giờ ngày 15/11/2018, Bùi Duy T đã dùng kèm còng lực và 01 cây xà beng, cạy khóa cửa, lén lút đột nhập vào nhà bà Trần Nguyệt Minh, ở khu phố 2, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, lấy trộm các tài sản gồm: 01 máy máy tính xách tay hiệu Acer ; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy TabS , 01 chai nước hoa hiệu Chanel; 01 chai nước hoa hiệu CK Summer; một chiếc hộp bên trong có: 02 nhẫn nữ bằng kim loại màu vàng; 05 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng (có trong lượng 01 cây vàng); 01 mặt dây chuyền hình Phật bằng kim loại màu vàng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 02 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 02 dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 03 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn nữ bằng kim loại màu trắng; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng; 02 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng; 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng và số tiền 2.500.000 đồng.

Sau khi lấy trộm được số tài sản trên, Tài bỏ tất cả vào ba lô đựng máy tính xách tay hiệu Acer đã chiếm đoạt của bà Minh, rồi điều khiển xe mô tô về phòng trọ tại khu phố 3, phường Phú Trinh cất giấu. Riêng chiếc kèm còng lực và cây xà beng dùng để phá khóa trên đường về phòng trọ Tài đã ném mất.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Tài đem máy máy tính xách tay hiệu Acer đến nhà của ông Vương Nhật Anh Khoa bán với giá 2.500.000 đồng. Đồng thời cầm cố tại tiệm cầm đồ số 8 cho bà Thái Đức Liên Chi, số tài sản gồm: 03 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng với giá 7.000.000 đồng.

Bà Trần Nguyệt Minh sau khi về nhà, phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo Công an phường Phú Hải. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 máy tính xách tay hiệu Acer từ ông Vương Nhật Anh Khoa và 03 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, cùng 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng từ bà Thái Đức Liên Chi. Đồng thời tiến hành khám xét cấp nơi ở của Tài và thu giữ được một số nữ trang mà Tài đã chiếm đoạt của chị Minh

Tại Kết luận định giá tài sản số 219/KL-HĐĐG ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá thành phố Phan Thiết trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 máy tính xách tay hiệu Acer Aspire V13; Model: MS2392, số hiệu: V3-371-303J có trị giá: 5.000.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy TabS có giá trị: 3.000.000 đồng; 01 chai nước hoa hiệu Chanel có giá trị: 2.850.000 đồng; 01 chai nước hoa hiệu CK Summer có giá trị: 900.000 đồng. Tổng giá trị: **11.750.000 đồng.**

- Tại kết quả thử nghiệm của Công ty TNHH một thành viên giám định PNJ, ngày 11/01/2019 và Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 25/01/2019 của Hội đồng định giá thành phố Phan Thiết trong tố tụng hình sự, đã kết luận: Số nữ trang Tài chiếm đoạt của chị Minh được cơ quan điều tra thu giữ và gửi giám định đều là vàng, tổng khối lượng là 33,895 chỉ, và có tổng giá trị **108.177.583 đồng.**

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị can chiếm đoạt của bà Trần Nguyệt Minh trong lần phạm tội này là **122.427.583 đồng**.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã thu hồi và trả lại các tài sản trên cho bà Trần Nguyệt Minh. Sau khi nhận lại tài sản bà Minh không có yêu cầu gì về dân sự.

Ông Vương Nhật Anh Khoa yêu cầu Tài trả lại số tiền 2.500.000 đồng, mua chiếc máy tính xách tay hiệu Acer, hiện Tài chưa trả lại số tiền trên.

Bà Thái Đức Liên Chi đã được chị Lê Nguyễn Nhật Linh (vợ Tài) trả lại 07 triệu đồng tiền cầm cố nữ trang trộm cắp trong vụ án, hiện không yêu cầu bồi thường dân sự.

**Vụ thứ 5:** Vào khoảng 07 giờ ngày 23/02/2019, Bùi Duy T dùng kèm mang theo cắt ổ khóa cửa chính đột nhập vào trong nhà ông Trần Minh Vũ, ở đường Lê Thị Hồng Gấm, thuộc khu phố 10, phường Phú Trinh, Thành phố Phan Thiết, lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio; 01 hộp đựng nhiều loại nữ trang bằng vàng. Sau khi lấy trộm Tài mang số tài sản này ra cất vào cốp xe máy của bị cáo để trước sân, rồi tiếp tục quay vào nhà để tiếp tục lục soát trộm cắp tài sản.

Khi Tài đang lục soát thì anh Vũ về và phát hiện cửa bị phá khóa và đang khép hờ, nghi ngờ trộm còn trong nhà nên tri hô người dân xung quanh tới giúp đồng thời khóa cửa chính lại. Lúc này, Tài đi từ trong nhà ra và giả vờ nói với ông Vũ “Em vừa vào đánh nó xong, anh mở cửa cho em”, ông Vũ không mở cửa nên Tài lấy bình xịt hơi cay mang theo trong người xịt vào mặt ông Vũ, đạp cửa chính chạy ra đồng thời rồi ném lại bình xịt hơi cay rồi nhanh chân lên xe mô tô biển số 86C1-226.39 chạy thoát.

Ông Trần Minh Vũ đã trình báo cho Công an phường Phú Trinh. Qua xem hành ảnh từ máy ghi hình, xác định đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp có đặc điểm nhận dạng giống Bùi Duy T nên Cơ quan điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã mời Tài về làm việc, qua đấu tranh Tài đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời chỉ nơi cất giữ tài sản để Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ toàn bộ tài sản Tài đã chiếm đoạt của anh Vũ.

Căn cứ vào kết quả thử nghiệm của Công ty TNHH một thành viên giám định PNJ, ngày 07/03/2019, và Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG, ngày 22/03/2019, của Hội đồng định giá thành phố Phan Thiết trong tố tụng hình sự đã kết luận: Số nữ trang Tài trộm cắp của anh Vũ gửi giám định đều **là vàng, tổng khối lượng là 19,569 chỉ**, có tổng giá trị 50.952.943 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vio giá trị: 2.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Tài chiếm đoạt của anh Trần Minh Vũ trong vụ trộm này là **53.552.943 đồng**.

Căn cứ kết luận giám định số 380, ngày 03/5/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Chất lỏng trong bình xịt gửi đến giám định chứa thành phần Capsaicin (8-methyl-N-vanillyl-6-nonenamide).

- Capsaicin (8-methyl-N-vanillyl-6-nonenamide) là chất gây cay, khi tiếp xúc gây ra cảm giác nóng, chảy nước mắt, chảy nước mũi, mất phương hướng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại các tài sản cho ông Trần Minh Vũ, ông Vũ không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã tuyên xử:

**Căn cứ vào** quy định tại điểm a khoản 03 Điều 173, điểm b, s khoản 01 Điều 51, điểm g, h khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Xử phạt:** Bị cáo Bùi Duy T 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 23/02/2019. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2018 đến ngày 26/11/2018.

**Bồi thường dân sự :** Áp dụng điểm b khoản 01 điều 46, Điều 589 Bộ luật dân sự,

[1] Tuyên buộc Bùi Duy T phải bồi thiệt hại về tài sản cho ông Phan Trọng T là 20.750.000đ.

[2] Tuyên buộc Bùi Duy T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Phan Lê T và bà Phạm Thị Hồng D số tiền là 49.500.000đ, gồm trị giá các tài sản sau: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo có giá trị 15 triệu đồng; 01 lồng chim và chim có giá trị 4,6 triệu đồng, sổ nữ trang vàng 18K có hóa đơn biên lai, có tổng trọng lượng 07 chỉ 06 phân 01 ly vàng 18K, với giá 3.000.000đ/chỉ là 23 triệu đồng (làm tròn số), điện thoại Iphone 5S có giá trị là 6,9 triệu đồng; Tổng cộng là 49.500.000đ.

Ông Tuấn và bà Duyên được quyền khởi kiện riêng về dân sự đối với số tài sản còn lại mà bị hại đã yêu cầu trong vụ án.

[3] Áp dụng Điều 123, Điều 131 Bộ luật Dân sự :

Tuyên buộc Bùi Duy T phải hoàn trả cho ông Nguyễn Thành Phúc số tiền 3.500.000đ, hoàn trả lại cho ông Vương Nhật Anh Khoa số tiền 2.500.000 đồng, mà bị cáo Bùi Duy T đã nhận thông qua giao dịch mua bán máy tính xách tay đã trộm cắp trong vụ án.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.*

*Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 01 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nếu không thỏa thuận được lãi suất thì thực hiện theo quy định tại khoản 02 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**Xử lý vật chứng:** Căn cứ quy định tại điểm a, điểm b khoản 01 Điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 02 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[1] Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ trị giá thành tiền xe mô tô hiệu Yamaha Luvias; Số khung: RICL44S10AX012467; Số máy:44S1-012449, giấy đăng ký xe mang tên bà Nguyễn Thị Giàu (sinh năm 1982; HKTT:Thôn Hiệp Đức 2, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận) để sung công quỹ nhà nước; Giao trả lại trị giá ½ chiếc xe cho bà Lê Nguyễn Nhật Linh, bà Linh được quyền ưu tiên mua lại 1/2 chiếc xe máy trên (nếu có yêu cầu).

[2] Tuyên tịch thu tiêu hủy các công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội gồm: 02 cây sắt, 01 cây cưa, 01 bình xịt hơi cay, 01 cây kềm, 01 túi xách.

[3] Tuyên giao trả lại điện thoại Iphone 7 plus màu bạc; Số Sêri: F2LSK2JAHG01 cho bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội.

[4] Giao lại máy máy tính xách tay hiệu Macbook Air hãng Apple cho Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định chủ sở hữu tài sản để xử lý theo quy định pháp luật.

(Tài sản vật chứng được bàn giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết theo biên bản số 130 ngày 08/8/2019)

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại là ông Phan Lê T kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án số 97/2019/HS-ST, theo hướng tuyên bị cáo Bùi Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất chuyên nghiệp hình sự, theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tài. Buộc bị cáo Tài phải bồi thường cho ông Tuấn giá trị tài sản đã trộm cắp là 120.300.000 đồng.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

*Người kháng cáo là ông Phan Lê T trình bày:Tôi vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo vấn đề áp dụng bộ luật hình sự năm 2015 để tôi xem lại vì đã được sửa đổi năm 2017. Tôi yêu cầu Tòa xử cho công bằng tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và bồi thường tài sản cho tôi mà bị cáo đã thừa nhận lấy trộm.*

*Bị cáo Bùi Duy T trình bày:Tôi yêu cầu được bồi thường như Tòa Phan Thiết xử .Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm nguwoif bị hại đã đưa ra thêm chứng cứ mua vàng từ những năm 2018 trở về trước nên tôi đồng ý bồi thường số tiền như bị hại yêu cầu và xin giảm nhẹ án*

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:Đề nghị tòa giữ nguyên bản án sơ thẩm.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Bùi Duy T có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản tính lười biếng, thích hưởng thụ nên Bùi Duy T đã lén lút, xâm nhập vào nhà ở của ông Phan Trọng T, ông Phan Lê T và bà Phạm Thị Hồng D, ông Nguyễn Lê U, bà Trần Nguyệt Minh, ông Trần Minh Vũ để trộm cắp tài sản, với tổng giá trị được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết và sự thừa nhận của bị cáo đối với các tài sản bị xâm phạm là **261.080.526** triệu đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Ông Phan Lê T kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án số 97/2019/HS-ST, ngày 12/8/2019, của TAND thành phố Phan Thiết, theo hướng tuyên bị cáo Bùi Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”, theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tài. Buộc bị cáo Tài phải bồi thường cho ông Tuấn giá trị tài sản đã trộm cắp là 120.300.000 đồng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Hội đồng xét xử sơ thẩm đã viện dẫn, và áp dụng mục 4 phần II của Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP, ngày 25/12/2001, để xác định giá trị tài sản bị xâm phạm trường hợp tài sản bị xâm phạm không còn nữa là đúng với quy định. Đối với phần giá trị tài sản còn lại bị xâm phạm, mà ông Tuấn yêu cầu bị cáo phải bồi thường, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xác định ông Tuấn có thể thực hiện thông qua việc khởi kiện vụ án dân sự để được giải quyết. Trong vụ án này, không có cơ sở để xác định tài sản bị xâm phạm có giá trị như ông Tuấn yêu cầu, nên không có căn cứ để buộc bị cáo phải bồi thường.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ông Tuấn đã trưng ra một số hóa đơn mua vàng từ những năm 2018 trở về trước chứng minh cho số tài sản mà bị cáo đã lấy đi. Mặt khác, tại phiên tòa qua xác minh lại thì những tài sản bị cáo lấy mà người bị hại khai bị cáo đều thừa nhận, cho nên bị cáo yêu cầu được bồi thường đủ như người bị hại yêu cầu. Vì thế nên ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy sau khi trộm cắp, bị cáo không tẩu tán tài sản do phạm tội mà có để lấy tiền phục vụ cho nhu cầu cuộc sống gia đình, lấy việc trộm cắp tài sản của người khác làm nguồn thu nhập của bản thân, chính vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm không áp dụng tình tiết “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” là phù hợp với quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP, ngày 12/5/2006, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ, toàn diện các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cho xã hội. Từ những cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy kháng cáo của ông



Phan Lê T là không có căn cứ để chấp nhận, giữ nguyên trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, sửa phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1. Chấp nhận một kháng cáo của ông Phan Lê T, là bị hại tăng trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo đối với ông Phan Lê T, Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HS-ST ngày 12/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.**

***Căn cứ vào*** quy định tại điểm a khoản 03 Điều 173, điểm b, s khoản 01 Điều 51, điểm g, h khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:*** Bị cáo Bùi Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

***Xử phạt:*** Bị cáo Bùi Duy T 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 23/02/2019. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2018 đến ngày 26/11/2018.

***Bồi thường dân sự :*** Áp dụng điểm b khoản 01 điều 46 Bộ Luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự,

Tuyên buộc Bùi Duy T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Phan Lê T và bà Phạm Thị Hồng D số tiền là 49.500.000đ, gồm trị giá các tài sản sau: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo có giá trị 15 triệu đồng; 01 lồng chim và chim có giá trị 4,6 triệu đồng, số nữ trang vàng 18K có hóa đơn biên lai, có tổng trọng lượng 07 chỉ 06 phân 01 ly vàng 18K, với giá 3.000.000đ/chỉ là 23 triệu đồng (làm tròn số), điện thoại Iphone 5S có giá trị là 6,9 triệu đồng; Tổng cộng là 49.500.000đ.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Phan Lê T và bà Phạm Thị Hồng D số tiền là 73.800.000 (bảy mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.*

*Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 01 điều 468 Bộ*

*luật Dân sự năm 2015; Nếu không thỏa thuận được lãi suất thì thực hiện theo quy định tại khoản 02 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**2. Về án phí:** Tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 6165.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự.

**3.** Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, thời hạn kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- CQĐT Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- UBND phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thiên Hương**